

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐHNT ngày / /20....

của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại thương)

Tên học phần: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (History of the Communist Party of Vietnam)

Mã học phần: TRI117

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn phụ trách: Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Số tín chỉ: 2

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải hoàn thành những học phần sau: Triết học Mác- Lênin, mã học phần TRI114, Kinh tế chính trị Mác- Lênin, mã học phần TRI115.

Thời điểm thiết kế/ban hành lần đầu:

Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung:

1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN:

Stt	Tên giảng viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Thị Thủy	thu_thuy_510@ftu.edu.vn	0976383259
2	TS. Nguyễn Thu Hải	thuhai1410@ftu.edu.vn	0979279949
3	Ths. Nguyễn Thị Tố Uyên	uyenntt@ftu.edu.vn	0986508093

4	Ths. Nguyễn Thị Thanh Tú	thanhtu@ftu.edu.vn	0974373388
---	-----------------------------	--------------------	------------

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

- Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên hệ thống những tri thức lịch sử lãnh đạo, đấu tranh và cầm quyền của Đảng; nhận thức rõ về Đảng với tư cách một Đảng chính trị - tổ chức lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

- Học phần giúp sinh viên nâng cao nhận thức về chính trị, nhận thức rõ những vấn đề lớn của đất nước, dân tộc trong mối quan hệ với những vấn đề của thời đại và thế giới.

- Học phần góp phần giáo dục sâu sắc tinh thần yêu nước, ý thức, niềm tự hào, tự tôn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc cho các thế hệ sinh viên.

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ, trách nhiệm

3.1.1. Về kiến thức: Sau khi học xong học phần “Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, sinh viên có thể:

- CLO1: Mô tả những tri thức có tính hệ thống quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930); về sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay.

- CLO2: Giải thích những nội dung cơ bản về đường lối và sự chỉ đạo thực hiện đường lối của Đảng qua từng giai đoạn lịch sử.

- CLO3: Dự báo những khó khăn, thách thức của tình hình thế giới và trong nước tác động đến sự lãnh đạo của Đảng qua từng giai đoạn.

- CLO4: Phân tích cơ sở đề ra đường lối của Đảng; so sánh sự phát triển trong nhận thức lý luận và chỉ đạo thực tiễn của Đảng qua từng giai đoạn.

- CLO5: Đánh giá những ưu điểm, hạn chế về đường lối và sự chỉ đạo của Đảng trong các giai đoạn lịch sử.

- CLO6: Vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng trong thực tiễn công việc.

3.1.2. Về kỹ năng

- CLO7: Hình thành kỹ năng tranh luận, phản biện, làm việc nhóm.

09												
10												
hần												

4. HỌC LIỆU

4.1. Giáo trình

Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Dành bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà nội- 2021.

4.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc

* Sách:

Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà nội- 2018

4.3. Tài liệu tham khảo tự chọn

* Sách:

- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới*, 2005, Nxb. CTQG, HN.

- Đảng Cộng sản Việt Nam *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, XI, XII, XIII* (2006) (2011) (2016) (2021), Nxb Chính trị quốc gia- Hà Nội.

*Tạp chí

- Tạp chí Lịch sử Đảng, Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- Tạp chí Lý luận chính trị, Cơ quan nghiên cứu và ngôn luận khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

4.4. Website

1. <http://dangcongsan.vn>

2. <http://tapchicongsan.org.vn>

3. <http://chinhphu.vn>

4. <http://mofa.gov.vn>

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

5.1. Nội dung học phần

Mã học phần	Nội dung	Phân bổ thời gian				Số tín chỉ
		Giảng dạy trên lớp		Thực hành, bài tập, thực tế (3)	Học có hướng dẫn (4)	
		Thuyết trình (1)	Thảo luận, thảo luận (1)			
	Chương 1: Đảng CSVN ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành quyền (1930-1945). Phần I	2	1	3	4.5	1
	Chương 1(tiếp): Phần I (3,4).	2	1	0	4.5	1

	g 1 (tiếp): Phần II- Lãnh đầu tranh giành chính (1930-1945)- (1,2,3)	3	0	0	6	1,2,5
	g 2: Đảng lãnh đạo 2 hàng chiến, hoàn thành thống nhất đất nước 1954) Phần I (1,2,3)	3	0	3	6	,2,5,7
	g 2 (tiếp): phần II (1975), (1,2,3)	3	0	0	6	,2,5,7
	và kiểm tra giữa kỳ	0	3	0	1.5	,4,5,7
	g 3: Đảng lãnh đạo cả quá độ lên CNXH và tiến công cuộc đổi mới (1975-1996) (mục 1,2)	3	0	4	6	4,5,7,8
	g 3(tiếp), phần II, mục 1 (1996)	3	0	0	6	2,3,5,6
	g 3 (tiếp), phần II, mục 2 (1996-2001)	2	1	3.5	4.5	2,3,5,6
	kiểm tra nhóm	0	3	0	1.5	4,5,7,8

Tổng cộng (tiết)	21	9	3.5	46.5	
-------------------------	-----------	----------	------------	-------------	--

5.2. Kế hoạch giảng dạy

* Buổi 1: Chương nhập môn và chương 1

Hoạt động dạy và học	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Giới thiệu	2	Khái niệm, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu môn học. Tình hình ra đời của Đảng và các trào yêu nước trước khi có Đảng	1
Đàm thoại, thảo luận	1	Ôn tập nội dung chương nhập môn	
Trình bày, bài tập lớn, thực tế	3		
Đọc tài liệu, chuẩn bị có hướng dẫn: đọc tài liệu từ tr44-49; đọc TLTK từ tr44-49	4.5	Phân tích cảnh lịch sử thế giới và nước ta cuối TK XIX đầu TK XX Nguyên nhân thất bại của các trào yêu nước trước khi có Đảng	

<p>a, đánh giá</p>	<p>tra bài chuẩn bị về các phong trào yêu nước khi có Đảng; đặt câu hỏi, nhận xét của SV.</p>	
--------------------	---	--

*** Buổi 2: Chương 1 (tiếp)**

<p>oạt động dạy và học</p>	<p>ố giờ</p>	<p>Nội dung chính</p>	<p>ng góp vào CLO</p>
<p>ết</p>	<p>2</p>	<p>uyễn Ái Quốc chuẩn bị các kiện để thành lập Đảng</p> <p>h lập Đảng CSVN và Cương lĩnh trị đầu tiên của Đảng</p>	<p>1</p>
<p>ành, thảo luận</p>	<p>1</p>	<p>ur: Phần 1 chương 1: Nội dung lĩnh chính trị đầu tiên ng.</p>	
<p>c có hướng dẫn: Đọc GT 63</p>	<p>4.5</p>	<p>ghị thành lập Đảng</p> <p>ò của Nguyễn Ái Quốc đối ra đời ĐCS VN.</p>	
<p>a, đánh giá</p>		<p>tra bài chuẩn bị về vai trò của Nguyễn Ái với sự ra đời của Đảng; đặt câu hỏi, nhận lời của SV</p>	

*** Buổi 3: Chương 1 (tiếp)**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Thuyết	3	Đạo đấu tranh giành chính (1930- 1945). Phần II (1,2,3)	1,2,5
Trình bày, thảo luận	0		
Đọc có hướng dẫn: Đọc GT 78;tr90-91	6	Luận cương chính trị 10/1930 Kinh nghiệm lãnh đạo đấu tranh 1936-1939	
Trình bày, đánh giá		Trình bày bài chuẩn bị về nội dung Luận cương chính trị 10/1930; đặt câu hỏi và thuyết trình phần trả lời của sv.	

*** Buổi 4: Chương 2**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Thuyết	3	Đạo xây dựng, bảo vệ chính (1945-1946) Đạo kháng chiến chống TD (1946 – 1954).	1,2,5,7

ành, thảo luận	0		
ận, bài tập lớn, thực tế	3		
c có hướng dẫn: Đọc GT 5-174	6	lỗi kháng chiến chống TD âm lược và xây dựng chế chủ nhân dân (1946-1954)	
a, đánh giá		ia kết quả thảo luận.	

*** Buổi 5: Chương 2 (tiếp)**

ương pháp giảng dạy	ố giờ	Nội dung chính	g góp vào CLO
ết	3	đạo xây dựng CNXH ở MB và chiến chống Mỹ (1954 – 1960) đựng CNXH ở miền Bắc, phát hệ tiến công của cách mạng am 1961-1965 đạo CM cả nước (1965-1975)	1,2,5,7
ành, thảo luận	0		
c có hướng dẫn: Đọc GT 4-235	6	c kinh nghiệm Đảng lãnh đạo chiến chống Mỹ 1954-1975	

Đánh giá	Đánh giá kết quả thảo luận.	
----------	-----------------------------	--

***Buổi 6: Thi giữa kỳ: Thi viết trên lớp, thời gian 45 phút, câu hỏi mở. Nội dung thi tập trung ở chương 1,2.**

Thực hành, thảo luận (2) : 3

Tự học có hướng dẫn (4): 1.5

Đóng góp vào CLO: 2,4,5,7

*** Buổi 7: Chương 3**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Viết	3	lãnh đạo xây dựng CNXH vệ Tổ quốc 1975-1981 của Đảng và các bước đột tiếp tục đổi mới kinh tế 1986	2,4,5,7,8
Thực hành, thảo luận	0		
Thảo luận, bài tập lớn, thực tế	4		
Tự học có hướng dẫn: Đọc GT 3-242;tr253-255	6	thành thống nhất nước mặt nhà nước g lõi CNH của ĐH V	
Đánh giá		Đánh giá kết quả thảo luận.	

*** Buổi 8: Chương 3 (tiếp)**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Thuyết trình	3	Chỉ thị 100 về đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội (1986-1996)	1,2,3,5,6
Thảo luận, tranh luận	0		
Đọc tài liệu có hướng dẫn: Đọc GT 4-271; tr277-282	6	Chỉ thị 100 của Đảng thực hiện Nghị quyết ĐH VI và ĐH VII	
Đánh giá	Thực hiện phần tự học về sự chỉ đạo thực hiện Nghị quyết VII; Nhận xét phần chuẩn bị của sinh viên		

*** Buổi 9: chương 3 (tiếp)**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Đóng góp vào CLO
Thuyết trình	2	Chỉ thị 100 về đổi mới tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH,	6

		và hội nhập quốc tế (2021)	
ành, thảo luận	1	chủ đề GV thống nhất với	
ận, bài tập lớn, thực tế	3.5		
c có hướng dẫn: Đọc GT 95;305-310;315-334;350-353-386	4.5	hi đạo của Đảng thực hiện quyết ĐH VIII và ĐH IX, ĐH X,	
a, đánh giá	tra bài tự học và đánh giá ý thức học sinh viên		

*** Buổi 10: Thuyết trình nhóm**

ương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	ng góp vào PLO
ết	0		
ành, thảo luận	3	trình nhóm với các chủ giảng viên và sinh viên nhất	2,4,5,6,7,8

có hướng dẫn	1.5	g bị nội dung thuyết trình ự thống nhất giữa giảng các nhóm	
a, đánh giá	giá ý thức và kết quả thuyết trình nhóm ng nhóm và các cá nhân.		

6. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN

6.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

6.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Theo quy chế đào tạo hiện hành;
- BT giống nhau đến 50% trừ 1/2 số điểm;
- BT giống nhau trên 50% bị điểm không;
- Những học viên không ký nhận BT, không nộp hoặc nộp chậm quá quy định đều bị điểm 0.

7. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

- Thang điểm 10
- Các thành phần đánh giá

Hình thức	Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	CLO	Trọng số

Đánh giá quá trình	Chuyên cần		Số lần có mặt trên lớp và tham gia vào bài học	7,8	10%
	Thi giữa kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: tự luận, đề mở. - Thời gian: 45 phút - Nội dung: Ôn tập chương 1 và 2 	Phân tích rõ ràng, sâu sắc, có liên hệ cho nội dung câu hỏi tự luận.	2,4,5,7	40%
Đánh giá tổng kết	Thi kết thúc học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: Tự luận - Nội dung: Các vấn đề đã được nghiên cứu trong môn học. - Đề thi bao gồm 2 câu, đề đóng, thời gian làm bài 60 phút (trong trường hợp thi trực tuyến, thì áp dụng đề mở). 	<ul style="list-style-type: none"> + Trả lời rõ ràng ngắn gọn, đủ ý trong câu tự luận 1 (4 điểm). + Trả lời rõ ràng chính xác, phân tích sâu sắc và biết liên hệ với thực tiễn cho câu hỏi 2 tự luận (6 điểm). 	1,2,4,5,7	50%
				Tổng	100%

TRƯỜNG BỘ MÔN

TRƯỜNG KHOA

TS. Nguyễn Thị Thủy

TS. Thân Thị Hạnh